

*Đơn Dương, ngày 05 tháng 11 năm 2021*

Số: 148A/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 175/2021/TLST - HNGĐ ngày 06/8/2021,  
giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: số 3c Lạc Thạnh, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:* Anh Xuân Hùng Qu, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: số 3c Lạc Thạnh, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn  
nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập  
ngày 28/10/2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên  
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/10/2021 là hoàn toàn  
tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn  
và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị H và anh Xuân  
Hùng Qu.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị  
H và anh Xuân Hùng Qu. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số  
12/2013 quyền số 01/2012 ngày 28/02/2013 của UBND xã Cát Chánh, huyện Phù  
Cát, tỉnh Bình Định chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- **Về con chung:** Chị H và anh Qu thống nhất thoả thuận về việc nuôi dưỡng  
con chung chưa thành niên như sau:

Giao 03 cháu Xuân Nguyễn Thùy Ng, sinh ngày: 01/02/2010; Xuân Nguyễn Duy Kh, sinh ngày: 27/5/2015; Xuân Nguyễn Yến Nh, sinh ngày: 12/7/2018 cho anh Xuân Hùng Qu trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Xuân Hùng Qu thống nhất thỏa thuận tự giải quyết, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0006597 ngày 06/8/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương. Hoàn trả 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa cho chị Nguyễn Thị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VK SND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã Cát Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

**Võ Thị Minh Nhật**